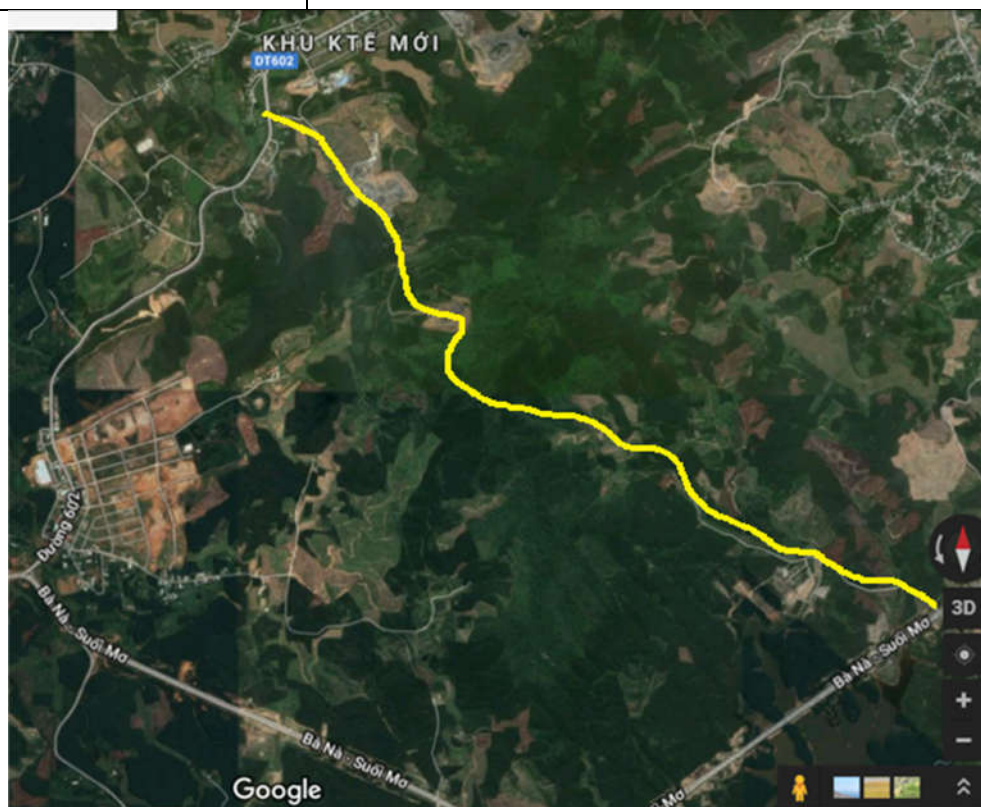


CÁC ĐỀ TÀI BÀI LÀM NHÓM.

Yêu cầu: Các nhóm thực hiện quy trình, trình tự, nội dung thực hiện các thủ tục quản lý các dự án xây dựng dưới đây.

Nhóm 1:

Tên dự án đầu tư:	MỞ RỘNG NÂNG CẤP ĐƯỜNG LT603
Vị xây dựng	Hòa Ninh, Hòa Vang, Đà Nẵng
Quy mô công trình	Đường 7,5m lề đường 1,25
Chiều dài tuyến	4.85km
Chủ đầu tư	Sở Giao thông thành phố Đà Nẵng
Nguồn vốn	Vốn Ngân sách
Nhóm công trình	Công trình giao thông





TT	DIỄN GIẢI	CÁCH TÍNH	KÝ HIỆU	THÀNH TIỀN
A	CHI PHÍ XÂY DỰNG	G_{xdept}	Gxd	39,604,881,510
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	$2.13\% \times G$	Gqlda	841,603,732
C	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	$\sum tv$	Gtv	2,190,509,992
D	CHI PHÍ KHÁC	$\sum k$	Gk	1,975,408,486
E	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	Gdp1	Gdp	2,230,620,186
F	TỔNG	$G_{xd} + G_{qlda} + G_{tv} + G_k + G_{dp}$	Gxdct	46,843,023,906

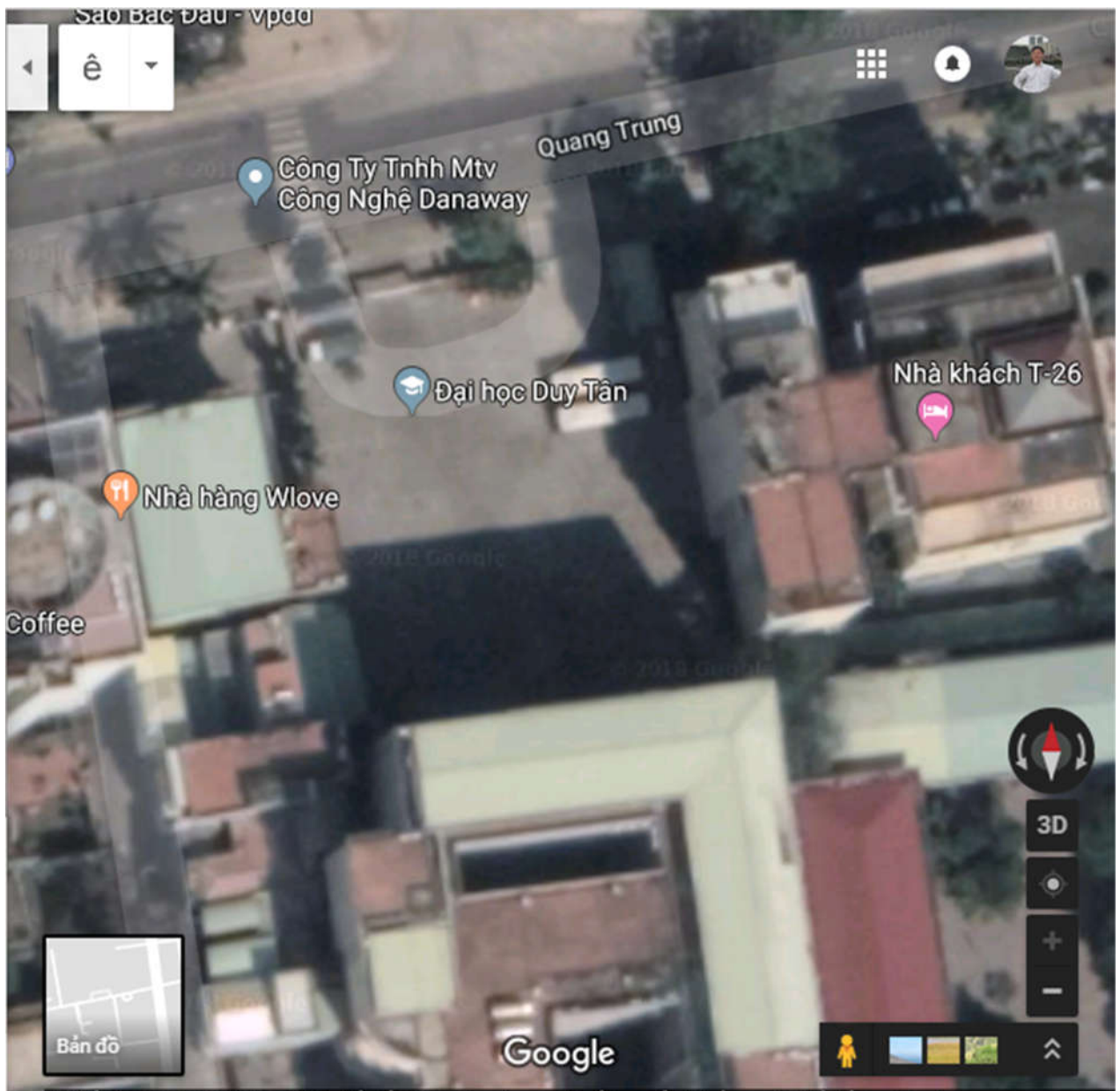
23216111345	Đồng Đức	Anh	ducanh123599@gmail.com
-------------	----------	-----	------------------------

2321613789	Phạm Đức	Hòa	phamduchoa2905@gmail.com
2121618555	Lê Văn	Hùng	
2321611731	Nguyễn Trường	Phát	nguyentruongphat2710@gmail.com
2321614732	Thái Kế	Phú	thaikephu99@gmail.com
2321618534	Cao Minh	Thạch	mt.cao67@gmail.com

Nhóm 2:

Tên dự án đầu tư:	Viện CNC Trường Đại Học Duy Tân
Vị xây dựng	03 QUang Trung, Đà Nẵng
Diện tích đất:	1034 m ²
Diện tích xây dựng	853 m ²
Chủ đầu tư	Trường Đại Học Duy Tân
Nguồn vốn	Vốn tự có
Nhóm công trình	Nhà làm việc - Dân dụng

2121616517	Đặng Quỳnh Anh	Đức	titung1431@gmail.com
2321622055	Nguyễn Tấn	Dũng	nguyentandung080998@gmail.com
2321615103	Trần Việt	Hoàng	ht724785@gmail.com
2321613224	Nguyễn Vũ Quốc	Khánh	nvqk99@gmail.com
2121614356	Nguyễn Văn Tấn	Lực	tanluc171@gmail.com
2321614157	Nguyễn Phú	Lý	ly10111999@gmail.com
1921161337	Nguyễn Duy	Tính	nguyenduytinh0701@gmail.com





BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ

CÔNG TRÌNH: Viện CNC – Đại học Duy Tân

ĐVT: Đồng

TT	DIỄN GIẢI	CÁCH TÍNH	KÝ HIỆU	THÀNH TIỀN
A	CHI PHÍ XÂY DỰNG	Gxdept	Gxd	216,284,881,510
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	2.125% x G	Gqlda	4,596,053,732
C	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	Σ tv	Gtv	11,962,520,174
D	CHI PHÍ KHÁC	Σ k	Gk	10,793,172,527
E	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	Gdp1	Gdp	12,181,831,397
F	TỔNG	Gxd + Gqlda + Gtv + Gk + Gdp	Gxdet	255,818,459,339

Nhóm 3:

Tên dự án đầu tư:	Trụ sở làm việc Công ty Hoàng Phát
Vị xây dựng	354 Nguyễn Văn Linh, Đà Nẵng
Diện tích đất:	534 m ²
Diện tích xây dựng	353 m ²
Chủ đầu tư	Công ty Hoàng Phát
Nguồn vốn	Vốn tự có
Nhóm công trình	Nhà làm việc - Dân dụng



1921613327	Nguyễn Hữu	Cảnh	nguyenhuucanh1608@gmail.com
23218611248	Nguyễn Văn	Đạt	
2121629348	Phạm Tiến	Dũng	phamtiendungksxd@gmail.com
24216116231	Nguyễn Hữu	Dương	nguyen.huu.duong.nct@gmail.com
24216102694	Trần Đình Ngọc	Sang	sangdolphins98@gmail.com
24216116645	Lê Văn	Tài	levantai02101998@gmail.com
24211608146	Hồ Văn	Toàn	toanho.060520@gmail.com
24216207305	Dương Quang	Trung	quangtrung131100@gmail.com

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ

CÔNG TRÌNH: Công ty Hoàng Phát

TT	DIỄN GIẢI	CÁCH TÍNH	KÝ HIỆU	THÀNH TIỀN
A	CHI PHÍ XÂY DỰNG	G_{xdept}	Gxd	59,604,881,510
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	$2.13\% \times G$	Gqlda	1,266,603,732
C	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	$\sum tv$	Gtv	3,296,691,810
D	CHI PHÍ KHÁC	$\sum k$	Gk	2,972,966,570
E	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	Gdp1	Gdp	3,357,057,181
F	TỔNG	$G_{xd} + G_{qlda} + G_{tv} + G_k + G_{dp}$	Gxdct	70,498,200,803

Nhóm 4:

Tên dự án đầu tư:	Tòa Nhà T&T Victory Tower Đà Nẵng
Ví xây dựng	154 Hoàng Thị Loan, Đà Nẵng
Diện tích đất:	5534 m ²
Diện tích xây dựng	2353 m ²
Chủ đầu tư	Tập đoàn T&T
Nguồn vốn	Vốn tự có
Nhóm công trình	Nhà làm việc - Dân dụng

2321633815	Bùi Đại	Bình	buidaibinh99@gmail.com
2321629950	Trần Quốc	Hà	2
2321622056	Trần Vũ Gia	Hòa	tranvugiahhoa@gmail.com
2321634194	Đặng Ngọc	Hòa	
2321632072	Ngô Khắc	Nam	ngokhacnam9999@gmail.com
2321629755	Lê Thanh Ngọc	Nhân	Lethanhngocnhan97@gmail.com
2321633816	Trương Văn	Tài	trvantai196@gmail.com
2321618539	Nguyễn Minh	Tuấn	tuank23xdq@gmail.com
2321118219	Nguyễn Thành	Vinh	thanhvinh2708@gmail.com

A	CHI PHÍ XÂY DỰNG	Gxdept	Gxd	376.284.881.510
B	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	2% x G	Gqla	7.996.053.732
C	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	Σ tv	Gtv	20.811.974.720
D	CHI PHÍ KHÁC	Σ k	Gk	18.777.584.531

E	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	Gdp1	Gdp	21.193.524.724
F	TỔNG	Gxd + Gqlđa + Gtv + Gk + Gdp	Gxdct	445.064.019.218

